TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HNGĐ-ST
Ngày 16- 01 -2025.
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Vân

Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 485/2025/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp ly theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 271/2025/QĐXXST–HNGĐ ngày 01/12/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 351/QĐST- HNGĐ ngày 19/12/2025, giữa các đương sự :

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị P, sinh năm 1978; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã T, tỉnh Đồng Nai; nơi tạm trú: Tổ G khu phố T, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1970; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã T, tỉnh Đồng Nai; nơi tạm trú: Tổ G khu phố T, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện nộp tại tòa và lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Lê Thị P trình B:*

Ông Nguyễn Trung H và bà Lê Thị P đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 12, tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai) ngày 22 tháng 4 năm 2017.

Sau thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, vợ chồng không tôn trọng nhau, không

có tiếng nói chung trong gia đình, bà P thường xuyên bị ông H đánh đập. Vợ chồng sống ly thân không quan tâm đến nhau. Nay bà P xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt dài nên yêu cầu được ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà P và ông H có 02 con chung tên Nguyễn Trung H1, sinh ngày 17/02/2010 và Nguyễn Trung V, sinh ngày 22/10/2011. Khi ly hôn, bà P yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu V, không yêu cầu ông H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Bà P yêu cầu ông H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1. Bà không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu H1. Hiện bà P làm công việc tự do, lương thu nhập từ 7.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng/tháng, hiện cháu V đang sinh sống cùng bà P tại nhà trọ, cháu H1 đang sinh sống cùng ông H.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo bản trình bày ý kiến ngày 14/01/2026 bị đơn ông Nguyễn Trung H trình bày :*

Ông H thống nhất với lời trình bày của bà P về thời gian đăng ký kết hôn và nơi đăng ký kết hôn, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do ông H nóng tính và có đánh bà P, vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2025. Tuy nhiên tình cảm của ông đối với bà H vẫn còn. Ông muốn gia đình đoàn tụ để lo cho các con, đối với yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn ông H không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà P.

Về con chung: Ông H và bà P có 02 con chung tên Nguyễn Trung H1, sinh ngày 17/02/2010 và Nguyễn Trung V, sinh ngày 22/10/2011. Khi ly hôn ông H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục 02 con chung, không yêu cầu bà P thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Hiện ông làm bảo vệ tại cơ quan Thi hành án dân sự khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh thu nhập một tháng 12.000.000 đồng, hiện ông có nhà riêng và đang ở cùng con tên Nguyễn Trung H1.

- Ngày 17/11/2025 Tòa án xác minh tình trạng hôn nhân, quá trình chung sống và vấn đề chăm sóc nuôi dạy con chung giữa bà P, ông H tại Hội liên hiệp phụ nữ phường D và được cung cấp như sau: Trước khi khởi kiện ly hôn tại Tòa án bà P, ông H không có yêu cầu địa phương tổ chức hòa giải cơ sở. Quá trình chung sống vấn đề mâu thuẫn, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn và vấn đề chăm sóc nuôi dạy con chung Hội liên hiệp phụ nữ phường không rõ vì không có thông tin cung cấp từ đại diện khu phố cũng như người dân phản ánh. Đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án theo quy định.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn bà Lê Thị P khởi kiện tranh chấp ly hôn với ông Nguyễn Trung H hiện đang cư trú tại tổ G khu phố T, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn bà P có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn ông H đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do . Căn cứ các Điều 207, 227 và 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị P và ông Nguyễn Trung H đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 12, tại UBND xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai) ngày 22/4/2017, nên hôn nhân giữa bà P, ông H là hợp pháp.

[2.2] Quá trình tố tụng bà Lê Thị P xác định mục đích hôn nhân không đạt được. Bà yêu cầu được ly hôn. Về phía ông P xác định vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nhưng ông vẫn còn tình cảm với bà P. Ông không đồng ý ly hôn

[2.3] Quá trình làm việc bà P, ông H đều xác định hôn nhân của ông bà có nhiều mâu thuẫn như vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không tôn trọng nhau, không có tiếng nói chung trong gia đình, bà P thường xuyên bị ông H đánh, bà P và ông H sống ly thân từ tháng 11/2025. Bản thân ông H xác định tình cảm vẫn còn với bà P, ông không đồng ý ly hôn. Để vợ chồng đoàn tụ chăm sóc con chung

[2.4] Xét, quá trình giải quyết vụ án ông H nhiều lần không hợp tác, cụ thể tham gia hòa giải do Tòa án ấn định. Đã thể hiện trong việc không muốn hàn gắn đoàn tụ tình cảm vợ chồng. Qua bản tự khai của bà P, ông H thể hiện mâu thuẫn giữa bà P, ông H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu được ly hôn của bà Lê Thị P là phù hợp.

[2.5] Về nuôi con chung: Ông H và bà P có 02 con chung là Nguyễn Trung H1, sinh ngày 17/02/2010 và Nguyễn Trung V, sinh ngày 22/10/2011. Bà P yêu cầu trực

tiếp nuôi dưỡng cháu V, bà P đồng ý giao con chung tên H1 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Về cấp dưỡng, bà P và ông H không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.6] Xét, bà P và ông H đều có chỗ ở ổn định và có đủ điều kiện đảm bảo để nuôi con, hiện cháu V đang đang sinh sống cùng bà P, cháu H1 đang sinh sống cùng ông H. Do vậy, để ổn định cuộc sống 02 con chung cũng như xét điều kiện thực tế của bà P và ông H. Do vậy, về nuôi con chung giao bà P nuôi dưỡng cháu V, giao ông H nuôi dưỡng cháu H1 là phù hợp

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị P, ông Nguyễn Trung H về việc không yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

[6] Án phí sơ thẩm : Bà Lê Thị P phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và các Điều 214, 217, 227, 228, 238, 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị P đối với bị đơn ông Nguyễn Trung H về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị P được ly hôn với ông Nguyễn Trung H (theo giấy chứng nhận kết hôn số 12, cấp ngày 22 tháng 4 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai).

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Trung V, sinh ngày 22/10/2011 cho bà Lê Thị P trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Trung H1, sinh ngày 17/02/2010 cho ông Nguyễn Trung H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà P, ông H không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, bà Lê Thị P và ông Nguyễn Trung H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Vì lợi ích

về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà Lê Thị P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0025861 ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND khu vực 16, TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực 16, TP.HCM;
- UBND xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu: VP, HSVA.

Vũ Linh